

Sách Đa-ni-ên - Số Mười

Quy trình

Jeff Pippenger

2023-12-05

Trong chương một của sách Đa-ni-ên, Đa-ni-ên bị đưa vào cuộc lưu đày bảy mươi năm mà Giê-rê-mi đã tiên báo, và ông còn ở đó cho đến năm thứ nhất của Si-ru.

Và Đa-ni-ên còn ở lại cho đến năm thứ nhất đời vua Cyrus. Đa-ni-ên 1:21.

Vì vậy, Daniel đã trải qua toàn bộ giai đoạn bảy mươi năm lưu đày, cho đến khi có sắc lệnh cho phép Israel cổ đại trở về để tái thiết và khôi phục Jerusalem.

Năm thứ nhất đời Si-ru, vua Ba Tư, để lời của Đức Chúa phán qua miệng Giê-rê-mi được ứng nghiệm, Đức Chúa cảm động tâm linh của Si-ru, vua Ba Tư, khiến vua ra chiếu chỉ khắp cả vương quốc mình, và cũng ghi chép lại, mà rằng. Ê-xơ-ra 1:1.

Vì vậy, Daniel là biểu tượng của quá trình thử luyện của một trăm bốn mươi bốn nghìn người, bắt đầu vào ngày 11 tháng 9 năm 2001 và tiếp diễn cho đến khi có "sắc lệnh" đánh dấu lời kêu gọi ra khỏi Babylon.

Và tôi nghe một tiếng khác từ trời phán rằng: Hỡi dân Ta, hãy ra khỏi nó, để các ngươi không dự phần vào tội lỗi của nó, và để các ngươi không nhận lấy những tai vạ của nó. Vì tội lỗi của nó đã chồng chất đến tận trời, và Đức Chúa Trời đã nhớ đến những sự gian ác của nó. Khải Huyền 18:4, 5.

Bảy mươi năm lưu đày là thời kỳ thử luyện và thanh tẩy của một trăm bốn mươi bốn nghìn. Ngày 11 tháng 9 năm 2001, tai họa thứ ba của Hội giáo đã xảy đến. Điều này chỉ được nhìn nhận bởi những người chấp nhận các lẽ thật nền tảng của phong trào Phục Lâm. Các nhà tiên phong đều xác định đúng rằng tai họa thứ nhất và tai họa thứ hai là Hội giáo. Trên cả hai biểu đồ tiên phong năm 1843 và 1850, được Ellen White xác nhận và được xem là sự ứng nghiệm của Ha-ba-cúc chương hai, Hội giáo được xác định là kèn thứ năm và thứ sáu. Ba kèn cuối cùng là các kèn tai họa.

Tôi nhìn xem, và nghe một thiên sứ bay giữa trời, cất tiếng lớn rằng: Khốn thay, khốn thay, khốn thay cho những cư dân trên đất, vì những tiếng kèn còn lại của ba thiên sứ sắp thổi! Khải Huyền 8:13.

Nếu có ba Kèn Tai Họa, và Kèn Tai Họa thứ nhất và thứ hai là Hội giáo, thì khá dễ nhận ra rằng Kèn Tai Họa thứ ba cũng là Hội giáo. Một nét của biểu tượng Hội giáo khi được hiểu là các Kèn Tai Họa là sự bị kiềm chế, rồi sau đó được buông ra. Bà White gọi bốn luồng gió của Khải Huyền đoạn 7 là “một con ngựa giận dữ”, tìm cách “bứt tung” và “gây chết chóc và tàn phá” đằng sau nó.

Các thiên sứ đang nắm giữ bốn luồng gió; những luồng gió ấy được ví như một con ngựa giận dữ đang tìm cách xông ra và lao khắp mặt đất, gieo rắc sự tàn phá và chết chóc trên đường nó đi.

“Chúng ta sẽ ngủ mê ngay trên ngưỡng cửa của cõi đời đời sao? Chúng ta sẽ u mê, nguội lạnh và chết sao? Ôi, ước gì trong các hội thánh của chúng ta, Đức Thánh Linh và hơi thở của Đức Chúa Trời được hà hơi vào dân sự Ngài, để họ có thể đứng dậy trên chân mình và sống. Chúng ta cần nhận thấy rằng đường thì hẹp, và cửa thì chật. Nhưng khi chúng ta bước qua cửa chật ấy, bề rộng của nó là vô hạn.” Manuscript Releases, quyển 20, tr. 217.

Bốn thiên sứ đang kiềm giữ bốn luồng gió cũng đang kiềm giữ “con ngựa giận dữ” của lời tiên tri trong Kinh Thánh, con ngựa gây ra sự chết chóc và hủy diệt. Trong Khải Huyền chương chín, nơi kèn Khốn Nạn thứ nhất và thứ hai được nêu ra, có một vị vua được xác định. Vị vua ấy được xác định trong Khải Huyền “chín-mười một”.

Và họ có một vua cai trị trên họ, đó là thiên sứ của vực sâu không đáy; tên người ấy theo tiếng Hê-bơ-rơ là Abaddon, còn theo tiếng Hy Lạp thì tên người là Apollyon. như là ở trên họ. Khải Huyền 9:11.

Tên gọi, và do đó cũng là bản chất, của vua của đạo Hồi là Abaddon trong tiếng Hê-bơ-rơ và Apollyon trong tiếng Hy Lạp. Trong cả Cựu Ước lẫn Tân Ước, được đại diện bởi tiếng Hê-bơ-rơ và tiếng Hy Lạp, bản chất của Hồi giáo được tìm thấy trong ý nghĩa của hai tên gọi ấy. Trong cả hai từ, ý nghĩa là "sự chết và sự hủy diệt". Bà White nói rằng "con ngựa giận dữ" mà bốn thiên sứ đang ghìm giữ, trong khi một trăm bốn mươi bốn nghìn người đang được đóng ấn, đang tìm cách thoát ra và mang "sự chết và sự hủy diệt" trên đường đi của nó.

Sự nhắc đến Hồi giáo đầu tiên trong Kinh Thánh là Ích-ma-ên, tổ phụ của những người giữ đạo Hồi. Trong sự nhắc đến đầu tiên ấy, ông được xác định là một người hoang dã, và từ được dịch là "hoang dã" có nghĩa là "con lừa hoang Ả Rập". Sự ám chỉ tiên tri đầu tiên về Hồi giáo là một biểu tượng của họ nhà ngựa, và các nhà tiên phong đã dùng hình tượng con ngựa để minh họa Hồi giáo trong Tai Họa thứ nhất và thứ hai trên hai biểu đồ thiên liêng. Bốn luồng gió trong Khải Huyền chương bảy được kiềm giữ, hay "bị ngăn giữ", cho đến khi Đức Chúa Trời đóng ấn dân Ngài. Quá trình đóng ấn của một trăm bốn mươi bốn nghìn người cũng là quá trình thử thách và thanh luyện.

Tất cả những minh họa mang tính tiên tri này được thể hiện qua sự lưu đày bảy mươi năm của Đa-ni-ên, bắt đầu với Jehoiakim, biểu tượng của sự trao quyền cho thông điệp thứ nhất, cho đến “sắc lệnh” kêu gọi đàn ông và phụ nữ ra khỏi Babylon. Việc Hồi giáo bị kiềm chế rồi sau đó được giải phóng là một đặc điểm tiên tri của Hồi giáo với tư cách là một biểu tượng trong lời tiên tri Kinh Thánh.

Khi được gọi là "bốn luồng gió", chúng bị cầm giữ trong khi các tội tở của Đức Chúa Trời được đóng ấn. Vào lúc bắt đầu Khốn Nạn thứ hai, trong lời tiên tri về thời kỳ ba trăm chín mươi một năm và mười lăm ngày đã được ứng nghiệm vào ngày 11 tháng 8 năm 1840, bốn thiên sứ, đại diện cho Hồi giáo của Khốn Nạn thứ hai, đã được "thả ra". Đến cuối lời tiên tri ấy, họ bị "cầm giữ".

Nói với thiên sứ thứ sáu, là người cầm kèn: Hãy thả bốn thiên sứ đang bị trói tại sông lớn Euphrates. Và bốn thiên sứ ấy được thả ra; họ đã được chuẩn bị cho một giờ, một ngày, một tháng, và một năm, để giết một phần ba loài người. Khải Huyền 9:14, 15.

Vào ngày 11 tháng 9 năm 2001, sứ điệp thứ nhất trong lịch sử của một trăm bốn mươi bốn nghìn đã được trao quyền, khi Hội giáo của tai vạ thứ ba được “thả ra”. Nhưng lập tức nó đã bị “kiềm chế”. Bà White giải thích vì sao điều này xảy ra, nhưng trước hết chúng ta nên nhớ rằng mục đích của Hội giáo trong lần được nhắc đến đầu tiên trong Kinh Thánh là để khiến các dân phần nộ, vì tay của Ích-ma-ên sẽ chống lại mọi người, và tay của mọi người sẽ chống lại Hội giáo.

Và thiên sứ của Đức Giê-hô-va nói với nàng: Kia, người đang mang thai, sẽ sinh một con trai, và sẽ gọi tên nó là Ích-ma-ên; vì Đức Giê-hô-va đã nghe nỗi khốn khổ của người. Nó sẽ là một người hoang dã; tay nó sẽ chống lại mọi người, và tay mọi người sẽ chống lại nó; và nó sẽ cư ngụ trước mặt tất cả anh em mình. Sáng thế ký 16:11, 12.

Mục đích của Hội giáo trong lời tiên tri Kinh Thánh là khiến mọi dân tộc hiệp nhất lại chống lại Hội giáo, như một bước chuẩn bị trước khi Liên Hiệp Quốc trút cơn thịnh nộ của họ lên những người giữ ngày Sa-bát. Vào ngày 11 tháng 9 năm 2001, mọi người hiểu 9/11 là đánh dấu sự khởi đầu của sự lặp lại trình tự các sự kiện của Phong trào Miller đã trở nên như “Đa-ni-ên” khi ông bị đưa đến Ba-by-lôn trong bảy mươi năm. Giê-hô-gia-kim đánh dấu sự khởi đầu của tiến trình thử nghiệm đó, và Hội giáo của Khốn nạn thứ ba khi ấy đã được thả ra, nhưng lập tức bị kiềm giữ, để Đức Chúa Trời có thể đóng ấn cho dân Ngài.

"Khái tượng này đã được ban cho vào năm 1847, khi chỉ có rất ít anh em Advent giữ ngày Sa-bát, và trong số đó lại chỉ có ít người cho rằng việc giữ ngày ấy đủ quan trọng để vạch ranh giới giữa dân của Đức Chúa Trời và những kẻ không tin. Hiện nay sự ứng nghiệm của khái tượng ấy bắt đầu được thấy. 'Sự khởi đầu của thời kỳ hoạn nạn' được nhắc đến ở đây không phải là nói đến lúc các tai vạ bắt đầu được đổ ra, nhưng là một thời kỳ ngắn ngay trước khi chúng được đổ ra, trong khi Đấng Christ còn ở trong đền thánh. Khi ấy, trong lúc công cuộc cứu rỗi đang khép lại, hoạn nạn sẽ đến trên đất, và các dân sẽ nổi giận, nhưng vẫn bị kiềm chế để không ngăn trở công việc của thiên sứ thứ ba. Vào thời điểm ấy, 'mưa muện', tức sự tươi mới đến từ trước mặt Chúa, sẽ đến để ban quyền năng cho tiếng kêu lớn của thiên sứ thứ ba, và chuẩn bị các thánh đồ đứng vững trong thời kỳ khi bảy tai vạ sau cùng sẽ được đổ ra." Early Writings, 85.

Bảy mươi năm của Đa-ni-ên bắt đầu vào ngày 11 tháng 9 năm 2001 khi Hội giáo được buông ra và làm cho các quốc gia phần nộ bằng cách đột ngột và bất ngờ tấn công con thú từ đất trong Khải Huyền mười ba. Sau đó Hội giáo bị kiềm chế, để công việc của thiên sứ thứ ba có thể được hoàn tất. Công việc của thiên sứ thứ ba là đóng ấn dân sự của Đức Chúa Trời, và khi công việc ấy bắt đầu vào ngày 11 tháng 9 năm 2001, Mưa Rào Muện bắt đầu “rưới”. Đa-ni-ên chương một minh họa tiến trình thử nghiệm của một trăm bốn mươi bốn nghìn, khởi đầu vào ngày 11 tháng 9 năm 2001 và tiếp diễn cho đến khi “tiếng” thứ hai của Khải Huyền mười tám kêu gọi bày chiên khác của Đức Chúa Trời ra khỏi Ba-by-lôn. Vì vậy, Đa-ni-ên đại diện cho một dân hiện đang ở trong sự giam cầm thuộc linh, cho đến tận khi kết thúc tiến trình thử nghiệm. Sự kết thúc của thời kỳ thử nghiệm trong Đa-ni-ên chương một được xác định là “cuối các ngày”.

Đến cuối kỳ hạn mà vua đã định để đưa họ vào, quan trưởng hoạn quan bèn dẫn họ vào trước mặt Nê-bu-cát-nét-sa. Vua đàm luận với họ; và trong tất cả mọi người chẳng ai được như Đa-ni-ên, Ha-na-nia, Mi-sa-ên, và A-xa-ria; vì vậy họ được đứng hầu trước mặt vua. Trong

mọi việc khôn ngoan và thông hiểu mà vua tra hỏi họ, vua thấy họ giỏi gấp mười lần tất cả các pháp sư và chiêm tinh gia trong cả nước của vua. Đa-ni-ên 1:18-20.

Phép thử thứ ba, vốn là một phép thử then chốt mang tính tiên tri đối với Đa-ni-ên và ba người trung tín, là khi họ được vua Nê-bu-cát-nết-sa đánh giá và nhận thấy họ “tốt hơn mười lần so với tất cả các thuật sĩ và chiêm tinh gia trong toàn cõi nước của ông.” Phép thử thứ ba được tượng trưng bởi sự phán xét, và sự phán xét diễn ra vào “cuối những ngày.” Trong sách Đa-ni-ên, “cuối những ngày” là nơi Đa-ni-ên đứng trong phần số của mình.

"Nhiều người sẽ được thanh tẩy, được làm cho trắng, và được thử luyện; nhưng kẻ ác sẽ làm điều ác: chẳng ai trong số kẻ ác sẽ hiểu; nhưng người khôn ngoan sẽ hiểu.... Phúc cho ai biết chờ đợi và đến được một nghìn ba trăm ba mươi lăm ngày. Còn người (Daniel), hãy đi đường của người cho đến lúc cuối cùng: vì người sẽ được an nghỉ, và sẽ đứng trong phần số của người vào cuối những ngày."

Đã đến lúc Đa-ni-ên đứng trong phần của mình. Đã đến lúc ánh sáng được ban cho ông đến với thế gian như chưa từng có trước đây. Nếu những người vì họ mà Chúa đã làm rất nhiều bước đi trong ánh sáng, thì sự hiểu biết của họ về Đấng Christ và các lời tiên tri liên quan đến Ngài sẽ được gia tăng rất nhiều khi họ đến gần sự kết thúc của lịch sử trái đất này. Bộ Chú Giải Kinh Thánh của Cơ Đốc Phục Lâm, tập 4, 1174.

Bà White xác định “cuối các ngày” trong mối liên hệ với tiến trình thanh tẩy ở Đa-ni-ên chương 12, câu 10. Bà thường dùng câu 10 cùng với “cuối các ngày” của câu 13.

"Nhiều người sẽ được thanh tẩy, được làm cho trắng, và được thử luyện; nhưng kẻ ác sẽ làm điều ác: chẳng ai trong số kẻ ác sẽ hiểu; nhưng người khôn ngoan sẽ hiểu.... Phúc cho ai biết chờ đợi và đến được một nghìn ba trăm ba mươi lăm ngày. Còn người (Daniel), hãy đi đường của người cho đến lúc cuối cùng: vì người sẽ được an nghỉ, và sẽ đứng trong phần số của người vào cuối những ngày."

"Hôm nay Đa-ni-ên đang đứng tại phần đã định cho mình, và chúng ta phải dành chỗ cho ông để nói với dân chúng. Sự điệp của chúng ta phải tỏa sáng như một ngọn đèn đang cháy. 'Bây giờ Mi-ca-ên sẽ đứng dậy, vị thủ lãnh lớn đứng lên vì con cái của dân người; và sẽ có một thời kỳ hoạn nạn, như chưa hề có từ khi có nước cho đến chính lúc ấy; và lúc đó dân người sẽ được giải cứu, tức là hết thảy những ai được tìm thấy có ghi tên trong sách. Nhiều kẻ ngủ yên trong bụi đất sẽ thức dậy, kẻ thì đến sự sống đời đời, kẻ thì đến sự hổ thẹn và sự khinh bỉ đời đời. Những kẻ khôn ngoan sẽ rạng rỡ như ánh sáng của vòm trời; và những ai dẫn dắt nhiều người đến sự công chính sẽ chiếu sáng như các vì sao đời đời vô tận.'"

Những lời này trình bày công việc mà chúng ta phải làm trong những ngày sau rốt. Chúng ta chưa tỉnh thức được một nửa. Chúng ta không có quyền năng thiết yếu để thực hiện công việc phải làm. Chúng ta phải bước vào sự sống, bước vào sự hiệp một. Ngay bây giờ, chính lúc này, chúng ta phải đứng vào vị trí mà sự ăn năn và sự tha thứ sẽ là những nét nổi bật trong công việc của chúng ta. Không được tranh cãi. Đã quá muộn để dính líu với Sa-tan trong việc làm mù mắt người ta. Đã quá muộn để nghe theo các tà linh lừa dối và các giáo lý của ma quỷ.

"Tôi được chỉ dẫn để nói rằng khi Đức Thánh Linh ban cho tiếng nói và lời lẽ, chúng ta sẽ thấy một công việc tương tự với công việc đã được thực hiện vào ngày Lễ Ngũ Tuần. Những đại diện của Đấng Christ sẽ làm việc một cách khôn ngoan. Sẽ không thấy người này ở đây và người kia ở nơi khác tìm cách phá đổ và hủy diệt."

"Trước khi sắc lệnh được ban hành, trước khi ngày ấy trôi qua như trấu bay, trước khi con thịnh nộ dữ dội của Chúa giáng trên các người, trước khi ngày thịnh nộ của Chúa giáng trên các người, hãy tìm kiếm Chúa, hãy tìm kiếm tất cả những người khiêm nhu trên đất, là những người đã làm theo mệnh lệnh của Ngài; hãy tìm kiếm sự công chính, hãy tìm kiếm sự khiêm nhu: có lẽ các người sẽ được ẩn giấu trong ngày thịnh nộ của Chúa." Australian Union Conference Record, ngày 11 tháng 3 năm 1907.

Sự ân chứng của một trăm bốn mươi bốn nghìn, vốn được biểu trưng bởi bảy mươi năm phu tù của Đa-ni-ên tại Ba-by-lôn, lại được trình bày trong Đa-ni-ên chương mười hai, câu mười. Câu này mang dấu ấn của "lẽ thật", vì nó xác định ba bước là những đặc trưng của từ tiếng Hê-bơ-ơ "lẽ thật": Nhiều người sẽ được thanh tẩy, trở nên trắng, rồi được thử luyện. Đa-ni-ên và ba người bạn trung tín được thanh tẩy bởi sự kính sợ Đức Chúa Trời trong chương một, vì họ quyết định không ăn chế độ ăn của Ba-by-lôn. Rồi họ bày tỏ một dung mạo đẹp đẽ và béo tốt hơn những người ăn thức ăn Ba-by-lôn. Dung mạo ấy là sự công bình của Đấng Christ, tức là áo trắng. Sau đó họ được thử luyện khi ra trước sự phán xét của Nê-bu-cát-nét-xa, đến cuối những ngày.

Vào "cuối những ngày," khi Đa-ni-ên đứng "trong phần đã định cho mình", "sự hiểu biết về Đấng Christ và các lời tiên tri liên quan đến Ngài sẽ được gia tăng rất nhiều" cho dân của Đức Chúa Trời. Nê-bu-cát-nét-xa ghi nhận rằng, trong "mọi vấn đề của sự khôn ngoan và thông hiểu," Đa-ni-ên và ba người đáng kính được "nhận thấy" là "hơn tất cả các thuật sĩ và chiêm tinh gia trong toàn cõi vương quốc của ông gấp mười lần."

Sách Đa-ni-ên, chương một, minh họa kinh nghiệm của một trăm bốn mươi bốn nghìn người, những người trải qua một quá trình thử nghiệm gồm ba bước. Bình luận về tiến trình ấy, Bà White nói: "Những lời này trình bày công việc mà chúng ta phải làm trong những ngày sau rốt này. Chúng ta chưa tỉnh thức được một nửa. Chúng ta chưa có năng lực thiết yếu để thực hiện công việc phải làm. Chúng ta phải sống động trở lại, phải hiệp nhất. Ngay bây giờ, chính lúc này, chúng ta phải đứng ở vị thế mà sự ăn năn và sự tha thứ sẽ là những nét nổi bật trong công việc của chúng ta. Không được có sự tranh cãi."

Quá trình thử thách dẫn đến "sự kết thúc của những ngày" đồng thời dẫn đến sự sống lại của hai nhân chứng trong Khải Huyền chương mười một. Công việc chúng ta phải làm bây giờ là chấp nhận sứ điệp của ngày 11 tháng 9 năm 2001 và tỉnh thức, như được biểu trưng bởi những bộ xương khô chết. "Chúng ta phải sống lại, đi vào sự hiệp nhất." Khi chúng ta làm điều này, những nét nổi bật trong công việc của chúng ta sẽ là 'sự ăn năn và sự tha thứ'. Nét nổi bật trong công việc của chúng ta được thể hiện qua Đa-ni-ên ở chương chín, khi ông cầu nguyện lời cầu nguyện Lê-vi Ký hai mươi sáu, xin tha thứ cho tội lỗi của mình và tội lỗi của tổ phụ mình, đồng thời thừa nhận rằng ông đã bước đi trái ngược với Đức Chúa Trời kể từ sự thất vọng đánh dấu sự khởi đầu của thời kỳ trì hoãn vào ngày 18 tháng 7 năm 2020. Ông cũng phải thừa nhận rằng Đức Chúa Trời đã bước đi trái ngược với ông trong cùng thời kỳ đó. Đa-ni-ên đại diện cho những người đã trải qua một thời

kỳ phu tù “bảy mươi năm”, kể từ ngày 18 tháng 7 năm 2020.

Bảy mươi năm là biểu trưng cho “bảy lần” trong Lê-vi Ký chương hai mươi sáu. Sách Sử Ký cho biết rằng bảy mươi năm ấy là thời kỳ để đất “được hưởng” các năm Sa-bát mà trước đó đất không được hưởng do sự phản nghịch của Y-sơ-ra-ên thời xưa đối với giao ước trong Lê-vi Ký chương hai mươi lăm.

Để ứng nghiệm lời Chúa phán qua miệng Giê-rê-mi, cho đến khi đất được hưởng những kỳ Sa-bát của mình; vì suốt thời gian nó bị hoang vu, nó đã nghỉ Sa-bát, để trọn bảy mươi năm. 2 Sử ký 36:21.

Như một biểu tượng của “đồng vắng” mang tính tiên tri, “ba ngày rưỡi” khi hai nhân chứng của Khải Huyền chương mười một đã chết ngoài đường sau ngày 18 tháng 7 năm 2020 là một biểu tượng của “bảy mươi năm”, và cũng là một biểu tượng của “bảy lần”. Cụm “cuối các ngày” là biểu tượng cho sự kết thúc của những ngày mang tính tiên tri đã được niêm phong trong sách Daniel.

Vào năm 1798, sách Đa-ni-ên được mở ấn và Đa-ni-ên đứng trong phần số của ông, sẵn sàng hoàn thành mục đích của ông.

“Khi Đức Chúa Trời giao cho một người một công việc đặc biệt để làm, người ấy phải đứng vào vị trí và phần việc của mình như Daniel đã làm, sẵn sàng đáp lại sự kêu gọi của Đức Chúa Trời, sẵn sàng hoàn thành mục đích của Ngài.” Manuscript Releases, quyển 6, 108.

Vào ngày 22 tháng 10 năm 1844, để ứng nghiệm sách Đa-ni-ên chương tám, câu mười bốn, sách Đa-ni-ên một lần nữa đứng trong phần số đã định của nó. Năm 1798 và 1844 là sự kết thúc của con phần nộ thứ nhất và thứ hai, vì vậy đánh dấu sự kết thúc của “bảy thời kỳ”. Cụm “cuối những ngày” trong sách Đa-ni-ên là biểu tượng cho sự kết thúc của thời kỳ lưu đày được biểu trưng bằng “bảy thời kỳ”. Trong chương bốn của Đa-ni-ên, Nê-bu-cát-nét-sa đã sống như một thú vật trong khi “bảy thời kỳ” trôi qua trên ông. Đến “cuối những ngày”, vương quốc và lý trí của ông đã được phục hồi cho ông.

Đến cuối những ngày ấy, ta, Nebuchadnezzar, ngược mắt lên trời, và trí khôn trở lại với ta; ta chúc tụng Đấng Tối Cao, ta ngợi khen và tôn vinh Đấng hằng sống đời đời, quyền trị vì của Ngài là quyền trị vì đời đời, và vương quốc của Ngài từ thế hệ này sang thế hệ khác. Hết thấy dân cư trên đất đều bị coi như hư không; Ngài làm theo ý muốn của Ngài giữa đạo binh trên trời và giữa dân cư trên đất; chẳng ai có thể ngăn tay Ngài, hoặc nói với Ngài: “Ngài làm gì thế?” Cùng lúc ấy, trí khôn của ta trở lại; vì vinh quang của vương quốc ta, danh dự và vẻ huy hoàng của ta cũng trở lại với ta; các mưu sĩ và các quan lớn của ta tìm đến ta; ta được lập lại trong vương quốc ta, và uy nghi trở lại vượt còn được thêm cho ta. Daniel 4:34-36.

Sự kết thúc của thời kỳ đóng ấn của một trăm bốn mươi bốn nghìn được biểu thị như “kết thúc của những ngày”, và do đó tượng trưng cho sự kết thúc mang tính biểu tượng của “bảy mươi năm” và cả “bảy thời kỳ”. Vào lúc ấy, “ăn năn và tha thứ” sẽ là những đặc điểm thể hiện công việc của những người trước kia đã chết trên con đường chạy xuyên qua thung lũng những bộ xương khô chết.

Đặc điểm hữu hình của công cuộc ăn năn của một trăm bốn mươi bốn ngàn người được trình bày trong Ê-xê-chi-ên chương chín như là “thờ than và khóc lóc.” Khi dân sự của Đức Chúa Trời xưng ra và từ bỏ các tội lỗi cá nhân của mình, khi họ nhìn nhận rằng họ đã lặp lại những tội lỗi của các tổ phụ mình, khi họ gạt bỏ lòng tự cao về ý kiến riêng và thừa nhận rằng họ đã bước đi nghịch lại Đức Chúa Trời, và rằng Ngài cũng đã bước đi nghịch lại họ kể từ khi thời kỳ trì hoãn đến vào ngày 18 tháng 7 năm 2020, thì bấy giờ người ta sẽ thấy họ có quyền năng tiên tri “gấp mười lần” so với tất cả những người tự xưng là khôn ngoan khác trong vương quốc.

Tiến trình đóng ấn bắt đầu với việc Hội giáo được thả lỏng rồi bị kiềm chế. Tiến trình ấy kết thúc như lúc nó bắt đầu, khi Hội giáo một lần nữa được thả ra. Nó được thả ra vào cuối những ngày của thời kỳ đóng ấn, mà đối với Daniel là sắc lệnh của Cyrus kêu gọi mọi người ra khỏi Babylon. Chính tại đó, vào cuối những ngày thanh tẩy, tại sự phán xét về “sắc lệnh” luật Chủ nhật tại Hoa Kỳ, những người trung tín sẽ được nhận thấy là có quyền năng tiên tri “gấp mười lần”.

"Bạn đang cho rằng sự tái lâm của Chúa còn quá xa. Tôi thấy mưa rào muộn sẽ đến [đột ngột như] tiếng kêu nửa đêm, và với sức mạnh gấp mười lần." Spalding và Magan, 5.

Chúng ta sẽ bắt đầu xem xét chương hai của sách Daniel trong bài viết tiếp theo.

"Đó là tiếng kêu nửa đêm, tiếng kêu sẽ ban quyền năng cho sứ điệp của thiên sứ thứ hai. Các thiên sứ được sai từ trời xuống để đánh thức những thánh đồ đang nản lòng và chuẩn bị họ cho công việc lớn ở phía trước. Những người tài năng nhất không phải là những người đầu tiên nhận được sứ điệp này. Các thiên sứ được sai đến với những người khiêm nhường, tận hiến, và thúc bách họ cất tiếng kêu: 'Kìa, Chàng Rẻ đến; hãy ra mà đón Ngài!' Những người được giao phó tiếng kêu đã vội vã, và trong quyền năng của Đức Thánh Linh, họ cất tiếng rao sứ điệp và khơi dậy các anh em đang nản lòng của mình. Công việc này không dựa trên sự khôn ngoan và học vấn của loài người, nhưng dựa trên quyền năng của Đức Chúa Trời, và các thánh đồ của Ngài, những người nghe tiếng kêu, đã không thể cưỡng lại được. Những người thuộc linh nhất là những người đầu tiên nhận sứ điệp này, còn những người trước kia từng dẫn đầu trong công việc thì là những người cuối cùng nhận và góp phần làm vang dội tiếng kêu: 'Kìa, Chàng Rẻ đến; hãy ra mà đón Ngài!'" Early Writings, 238.